

Agenda 1975: Bí Mật 30/4...

TS Nguyễn Tiến Hưng

... Lúc 10 giờ 10 (26/4/1975) thì tôi (Quốc Hưng) và Cử tới họp mật với ông Kỳ ở câu lạc bộ Không quân Huỳnh Hữu Bạch, Tân Sơn Nhất. Vừa bắt đầu họp thì có một chiếc trực thăng HU1 đáp xuống phía sau câu lạc bộ do phi công Mỹ lái và ba người Tàu mặc quần áo dân sự đi với một thông dịch viên. Cử hỏi nhỏ ông Kỳ:

- Tại sao tụi nó đi máy bay Mỹ?

Ông Kỳ nói:

• Ba thằng tướng Trung Cộng này được Đại sứ Martin sắp xếp để đến và yêu cầu tôi gặp họ. Sau khi chào hỏi và nói mấy câu xã giao, tướng TC – qua thông dịch viên – hỏi:

- Các ông có cần và đồng ý để chúng tôi cho hai sư đoàn đã sẵn sàng ở bắc Lạng Sơn tràn qua đánh tập hậu quân đội Bắc Việt không?

10 giờ 20 – Ông Kỳ trả lời vắn gọn:

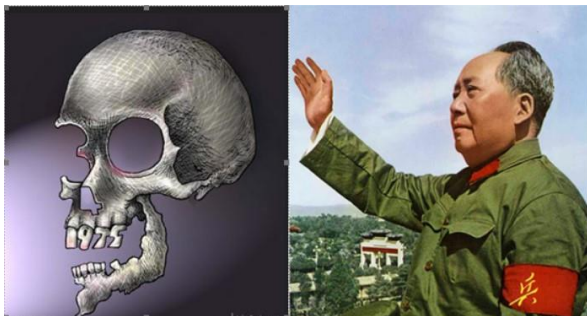
- Thắng trận hay bại trận là quyền định đoạt của Nam Việt và Bắc Việt Nam chúng tôi, xin mời các ông rời nơi đây ngay.

Ba tướng TC nhìn nhau ngỡ ngàng, một tướng lắc đầu, rồi họ chào good bye và lên trực thăng. . .

--- o0o ---

Bí Mật 30/4: Trung Cộng muốn nhảy vào ...đánh chặn cuộc tổng tấn công của Bắc Việt!

TS Nguyễn tiến Hưng



- Trung Cộng muốn đưa quân tràn qua biên giới Việt Nam để đánh lạc hướng và cầm chân quân đội Bắc Việt, ngăn chặn cuộc tổng tấn công Miền Nam đang tiến hành.

Phụ Tá Tổng Trưởng Quốc Phòng VNCH, ông Bửu Viên nói với chúng tôi ngay sau cuộc rút quân khỏi Pleiku (15/2/1975).

Ít lâu sau, lại được nghe Ngoại Trưởng Vương Văn Bắc cho biết sau một cuộc Họp Nội Các , rằng:

TC có liên lạc và đề nghị một kế hoạch để tiếp cứu VNCH, nhưng TT Thiệu đã từ chối.

Vào thời điểm ấy thì chúng tôi cho rằng câu chuyện TC muốn can thiệp để ngăn chặn cuộc tấn công của BV là hoang tưởng, viễn vông nên không để ý, và sau này cũng quên không hỏi thẳng TT Thiệu. Sở dĩ chúng tôi nghĩ là viễn vông vì thấy TC đã yểm trợ Miền Bắc chiến đấu trong bao nhiêu năm, đến lúc chiến thắng thì lại ngăn chặn? Ngoài ra, Bắc Kinh đã biết rõ lập trường của TT Thiệu đối với TC là hết sức cứng rắn, cho nên đã không thể có chuyện đề nghị nhảy vào để tiếp cứu VNCH. Cứng rắn vì đầu năm 1974, dù Mỹ và TC đã giao hảo, ông vẫn ra lệnh cho Hải Quân VNCH khai hỏa ở Hoàng Sa để chặn TC lấn chiếm. Và sau hải chiến, ông còn ra lệnh cho Không Quân phản công. Hạm đội TC suýt bị bắn chìm (xem: [Hạm đội TQ suýt bị Không quân VNCH bắn chìm sau Hải chiến Hoàng Sa](#)).

Tiếp theo, ông cho Hải Quân VNCH điều động thêm chiến hạm tới bảo vệ Trường Sa, vì cho rằng TC sẽ thừa thắng xông lên, tiến chiếm luôn quần đảo này. (xem: [Trường Sa đã đổ lửa từ mùa Hè 1974](#)).

Nhưng sau nhiều năm tìm hiểu thì bây giờ chúng tôi mới biết chắc chắn rằng **câu chuyện này không phải là hoang tưởng mà đã có thật**, như được ghi lại chi tiết trong cuốn sách “ Bức Từ VNCH – Kissinger và 8 thủ đoạn nham hiểm ” để phơi bày những mặt trái của thảm kịch 1975 (sách sẽ được phát hành ra mắt ngày Chủ Nhật, 5/5/2024, tại Little Saigon, Orange County, California. Xin xem chi tiết ở phần phụ đính).

Bối cảnh

Có hai bí mật quan trọng vào lúc kết thúc cuộc chiến, đó là:

- Thứ nhất, sau 15 năm chiến đấu vai kề vai với quân đội Bắc Việt (12/1960 – 4/1975) cuối cùng thì Mặt Trận Giải Phóng (MTGP) lại muốn thương thuyết thắng với Mỹ và Chính phủ VNCH.
- Thứ hai, TC đã thực sự muốn đổ quân vào VN để ngăn chặn BV thắng trận.

MTGP muốn điều đình với Hoa Kỳ và VNCH



MTGPMN thành lập năm 1960

Về việc MTGP – với sự hỗ trợ của Trung Cộng – muốn tách rời khỏi Hà Nội để điều đình thắng với Mỹ thì trong hồ sơ của ĐS Martin trao cho chúng tôi – gồm trên 20 mật điện giữa Tòa Đại Sứ Mỹ ở Sài Gòn và Bộ Ngoại Giao ở Washington vào tháng Tư, 1975 (được in lại trong phần Phụ Lục của cuốn Tâm Tư Tổng Thống Thiệu (2010) có hai công điện của Ngoại Trưởng Kissinger cùng ngày 25/4/1975 gửi ĐS Martin nói đến việc ông Phạm Văn Ba, Đại diện MTGP tại Paris cho biết họ muốn liên lạc trực tiếp với Hoa Kỳ và nhờ Pháp sắp xếp một cuộc gặp gỡ.

• Công điện thứ nhất: ngày 25/4/1975

“Đại sứ quán Pháp đã thông báo cho chúng tôi vào chiều ngày 24 tháng 4 rằng **MTGP tiếp tục nói với Pháp họ muốn thiết lập liên lạc trực tiếp với Hoa Kỳ**. Người Pháp lưu ý rằng lời phát biểu này là tiếp theo một phát biểu tương tự trong cuộc trao đổi với Bộ trưởng Ngoại giao (Pháp) như đã báo cáo trước đây. Họ đã coi sự việc này như một lời yêu cầu để người Pháp sắp xếp một cuộc gặp gỡ với chúng ta.”

(French Embassy informed us evening of April 24 that PRG (Provisional Revolutionary Government of South Viet Nam) continues to tell the French that they wish to establish direct contact with the United States. The French note that this statement follows similar one made in conversation with Foreign Minister as reported previously. They read this as PRG asking for the French to arrange a meeting with us). – Kissinger

Sau đó, trong cùng ngày:

• Công điện thứ hai, ngày 25/4/1975

“Đại sứ quán Pháp thông báo cho chúng tôi về trao đổi ngày 25 tháng 4 giữa Đại diện MTGP Phạm Văn Ba và Quyền Giám đốc phụ trách các vấn đề Á Châu của Quai D’Orsay (Bộ Ngoại Giao Pháp). Ông Ba nói ông muốn mọi người hiểu rằng MTGP coi một công thức chính trị có thể chấp nhận được, đó là đặt tướng Dương Văn Minh làm Quốc Trưởng, với điều kiện ông ta phải **thành lập một chính phủ với tinh thần hòa giải dân tộc**.” (French Embassy informed us of April 25 conversation between PRG Representative Phạm Văn Ba and Quai D’Orsay Acting Director Asian Affairs. Ba said he wanted to make it understood that PRG considers as an acceptable political formula one which would place as Head of State General Minh, on the condition that he establish a government inspired with the spirit of national reconciliation).

“Báo cáo của Pháp nói ông Ba đã xác nhận rằng Hoa Kỳ nên giải quyết vấn đề Nam Việt Nam với MTGP chứ không phải với Hà Nội. Về phần mình, MTGP đã sẵn sàng để mở cuộc đối thoại.” (The French report states that Ba confirmed that the U.S. should settle the South Vietnamese problem with the PRG not Hanoi. The PRG, for its part, war ready to open this dialogue) (Tâm Tư TT Thiệu, trang 578-579).

Về điểm này thì Trung Tướng Trần Văn Đôn (cựu Phó Thủ Tướng kiêm Tổng trưởng Quốc Phòng) cũng xác nhận với chúng tôi là **MTGP đã liên lạc với ông ở Paris và Sài Gòn về ý muốn điều đình thắng với Chính phủ VNCH.**

Mục đích là để **thành lập một Miền Nam trung lập chứ không hội nhập với Miền Bắc.**

TC muốn đổ quân vào VN để ngăn chặn chiến thắng của BV

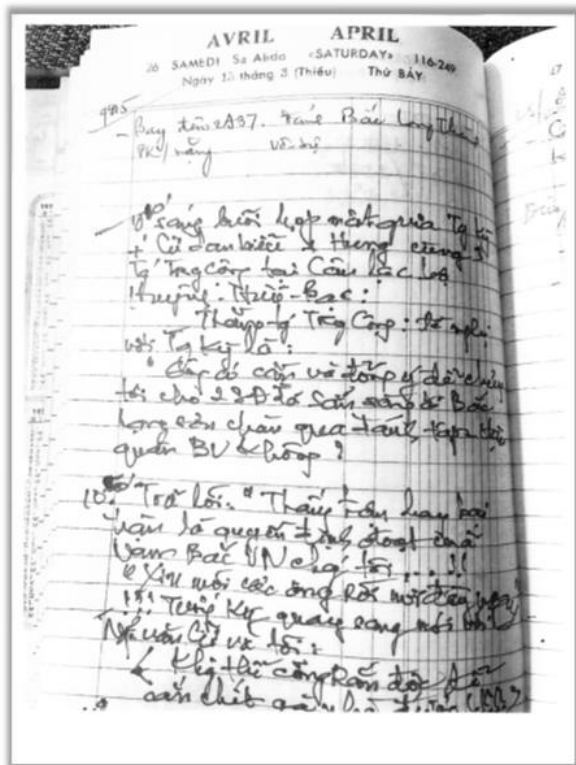
Ngày nay chúng tôi đã có được bằng chứng rõ ràng về việc TC đề nghị với VNCH cho phép nhảy vào để đánh chặn cuộc tổng tấn công mùa Xuân 1975 khi quân đội Bắc Việt đang tiến nhanh vào Sài Gòn. Nhưng lãnh đạo VNCH đã dứt khoát từ chối, và chấp nhận thà bại trận chứ không cho TC nhảy vào.

Trước hết là câu chuyện của một nhân chứng còn sống: Đại tá Không quân Nguyễn Quốc Hưng (hiện ở Salem, Portland). Ông đã kể lại cho chúng tôi – với ghi chú của mình trong cuốn nhật ký Agenda năm 1975 mà ông còn giữ được. Đại tá Hưng là cựu Phụ tá Tham Mưu Phó Hành Quân, Bộ Tư lệnh Không quân VNCH. Sau đây là một trang của cuốn “AGENDA 1975” mà ông đã lục lại tìm lại được, có ghi ngắn gọn những sự kiện vào ngày thứ Bảy, 26/4/1975 (ngày 15/3 âm lịch), chỉ bốn ngày trước khi quân đội Bắc Việt tiến vào Sài Gòn. Ông nói :

- Mấy dòng sau đây là do tôi vội vàng ghi lén tại chỗ:

Và chi tiết là như sau:

“Hồi 9 giờ 15 sáng ngày 26/4/1975 tôi bay chiếc A-37 đánh ở bắc Long Thành vì nơi đây đang bị pháo kích (PK) nặng, và đã trở về an toàn (vô sự). Trung tướng (Nguyễn Cao) Kỳ gọi và nói anh và Cử đến đây gặp tôi ngay. Cử là Nguyễn Văn Cử, cựu phi công (người đã đảo chính TT Ngô Đình Diệm năm 1962 nhưng không thành), lúc đó là dân biểu.



Lúc 10 giờ 10 thì tôi và Cử tới họp mặt với ông Kỳ ở câu lạc bộ Không quân Huỳnh Hữu Bạc, Tân Sơn Nhất. Vừa bắt đầu họp thì có một chiếc trực thăng HU1 đáp xuống phía sau câu lạc bộ do phi công Mỹ lái và ba người Tàu mặc quần áo dân sự đi với một thông dịch viên. Cử hỏi nhỏ ông Kỳ:

- Tại sao tụi nó đi máy bay Mỹ?

Ông Kỳ nói:

- Ba tướng tướng Trung Cộng này được Đại sứ Martin sắp xếp để đến và yêu cầu tôi gặp.

Sau khi chào hỏi và nói mấy câu xã giao, tướng TC – qua thông dịch viên – hỏi:

- Các ông có cần và đồng ý để chúng tôi cho hai sư đoàn đã sẵn sàng ở bắc Lạng Sơn tràn qua đánh tập hậu quân đội Bắc Việt không?

10 giờ 20 – Ông Kỳ trả lời vắn gọn:

- Thắng trận hay bại trận là quyền định đoạt của Nam Việt và Bắc Việt Nam chúng tôi, xin mời các ông rời nơi đây ngay.

Ba tướng TC nhìn nhau ngỡ ngàng, một tướng lắc đầu, rồi họ chào good bye và lên trực thăng. Ông Kỳ quay sang nói với Cử và tôi:

- Không thể cõng rắn độc để cắn chết gà nhà được - Rồi ông còn thêm - TT Thiệu đã từ chối chúng nó trước rồi. Bây

giờ cứ tiếp tục.

Nghे vậy, Cử mặt tái mét. Sau buổi họp tôi hỏi tại sao thì Cử nói

- moi xanh mặt vì sợ tụi Tàu tức giận sẽ ập xuống đánh luôn cả mình.

Ông Hưng thêm:

- Khi tôi hỏi tại sao TC lại muốn đánh chặn quân đội Bắc Việt thì ông Kỳ nói: “Chúng nó đã biết Lê Duẩn theo Liên Xô rồi.”

Những thông tin khác

Gần đây lại có thêm những thông tin về câu chuyện này. Những trích dẫn sau đây là từ bài khảo luận của George Jay Veith với tựa đề: “**China and the Fall of South Vietnam: the Last Great Secret of the Vietnam War**” đăng trên mạng của Wilson Center (Đại học Virginia) ngày 22/9/2022: <https://www.wilsoncenter.org/blog->

Thông tin của ông Veith dựa trên hơn một thập niên phỏng vấn và trao đổi email với TS Nguyễn Xuân Phong trước khi ông qua đời vào tháng 7 năm 2017. Ông Phong đã từng là Phó Trưởng Phái đoàn VNCH trong thời gian đàm phán với phái đoàn Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) tại Paris từ năm 1968 đến 1975. Sau đây là một số chi tiết:

- 1972 – Theo ông Phong thì vào đầu năm “Trung Quốc đã chuyển đến ông nhiều thông điệp **để tìm cách thiết lập một cuộc đối thoại với TT Thiệu**, nhưng ông Thiệu đã không trả lời.” Chúng tôi cho rằng những thông điệp này đã trùng hợp với cuộc “Tấn Công lễ Phục Sinh” – Easter Offensive – (miền bắc gọi là “Chiến dịch Xuân-Hè”) bắt đầu từ ngày 30/3/1972 và kết thúc ngày 22/10/1972 sau “Mùa hè Đỏ Lửa.”
- 1974 – “Sau trận Hoàng Sa (ngày 19/1/1974), khi trả tù binh VNCH về nước, **TC đề nghị mở một cuộc họp giữa hai bên**, nhưng VNCH không trả lời. Vào mùa hè năm đó (1974), **TC lại nhờ người nói chuyện lần nữa với Chính phủ VNCH, nhưng người này lại trình bày với đại sứ Mỹ Graham Martin, và ông Martin giữ im lặng luôn.**”

Qua kinh nghiệm làm việc gần gũi với ông Martin trong thời gian 4/1974 – 4/1975 về vấn đề viện trợ và biết được tâm tư thất vọng của ông trước sự lạnh nhạt, phản bội của Washington, chúng tôi cho rằng ông Martin đã không im lặng, và đã **bí mật cho ông Thiệu biết**, vì thấy nguy cơ sụp đổ của VNCH ngay trước mắt. Ông là viên chức cao cấp Mỹ duy nhất còn hết lòng ủng hộ VNCH sau Hiệp Định Paris. Trước khi ra đi về nơi chín suối (13/3/1990) ông còn nói với chúng tôi **“Một ngày nào tôi sẽ nói lời cuối cùng về Kissinger”** (như được ghi lại trong cuốn ‘Khi đồng Minh Tháo Chạy’).

- Tháng Tư 1975 – “Sau khi TT Thiệu từ chức và PTT Trần Văn Hương nhận chức ngày 21/4/1975, **TC lại cử đại diện đến gặp và đề nghị tiếp viện cho VNCH, nhưng ông Hương từ chối.** Ông nói với giới thân cận: ‘*Cho Trung Cộng vào, chiến cuộc tiếp diễn trên lãnh thổ ta, ngay cả nếu chiến thắng thì khi nào mới đuổi Trung Cộng ra được...*’ ”
- Khi TT Hương chuyển quyền cho ĐT Dương Văn Minh thì “Vài ngày sau, **ông Phong gặp cựu Trung Tướng Trần Văn Đôn (bạn của ĐT Minh) và một đại diện của Chính Phủ Lâm Thời Việt Nam (Mặt Trận Giải Phóng)** để thảo luận về khả năng thành lập một Chính Phủ Liên Hiệp...ông Phong thông báo một cách tế nhị với quan chức Mặt Trận Giải Phóng rằng Pháp và các nước khác sẽ giúp đỡ chính phủ mới...”

TC muốn đưa hai sư đoàn dù nhảy xuống Biên Hòa để tiếp cứu

Theo ông Phong thì “Trung Quốc rất muốn Mặt Trận Giải Phóng nắm quyền thông qua **công thức chính phủ Liên hiệp do Pháp đề nghị với Tướng Minh để ngăn chặn Bắc Việt đơn phương tiếp quản Miền Nam.** Sau khi một liên minh như vậy được thành lập, ông Minh sẽ đưa ra lời kêu gọi để yểm trợ. Người Pháp sẽ đáp lại bằng một ‘lực lượng quốc tế’ vào Nam Việt Nam để bảo vệ Chính phủ mới. **“Sức mạnh” ban đầu để bảo vệ, như ông Phong gọi, sẽ là “hai sư đoàn dù Trung Quốc nhảy xuống Biên Hòa.”**” “Bắc Kinh cần bốn ngày để sắp xếp quân đội của họ và đưa họ đến căn cứ không quân. Ông Phong giải thích như sau:

“Bắc Kinh không thể trực tiếp đứng ra làm công việc này, nhưng họ cho mọi người biết rằng họ (muốn) để cho người Pháp lãnh trách nhiệm này! **Vì chính tri quốc tế, Bắc Kinh không thể trắng trợn can thiệp quân sự vào miền Nam Việt Nam. Pháp cần phải kêu gọi một ít quốc gia tham gia vào ‘lực lượng quốc tế’** – với Pháp đóng vai trò mũi nhọn – để Bắc Kinh có thể can thiệp. (Chúng tôi xin mở ngoặc nơi đây để nhắc lại rằng: trong 9 quốc gia ký vào bản Hiệp Định Quốc Tế ngày 2/3/1973 “để bảo đảm hòa bình Việt Nam” có cả Pháp và TC).

“Có một số câu hỏi mà Bắc Kinh phải đối mặt vào lúc đó:

Bao nhiêu quân sẽ được đưa vào và sẽ ở lại miền Nam bao lâu? TC hứa rằng họ sẽ ở lại một thời gian cần thiết, nhưng họ nghĩ rằng **từ ba đến sáu tháng là thời gian tối đa họ có thể tham chiến... vì họ không muốn bị buộc tội chiếm đóng miền Nam Việt Nam bằng quân sự.**”

Ngoài ông Phong, “**Pháp còn đề nghị với tân TT Minh cùng một thông điệp giống như với ông Phong – qua trung gian Tướng Pháp về hưu là Paul Vanuxem.**”

Nhưng sau khi suy nghĩ, ông Minh đã từ chối. **Vanuxem cũng là người quen biết ông Thiệu từ lúc còn chiến đấu ở ngoài Bắc (trước 1954) và sau này đôi khi đã lui tới Sài Gòn để thăm ông.**

Tại sao TC lại thay đổi lập trường từ yểm trợ tới tấn công Bắc Việt ?

Câu hỏi cần đặt ra là: **tại sao sau nhiều năm TC đã hết lòng yểm trợ Bắc Việt với tài lực, nhân lực để chiến đấu chống Pháp, chống Mỹ, tới giờ chót lại muốn can thiệp bằng quân sự, bắn nhau với quân đội BV để ngăn cản chiến thắng của Hà Nội?** Điều này có lô-gíc hay không, có căn nguyên từ đâu?

Ngược dòng lịch sử, chúng tôi có thể giải thích về cái nghịch lý TC xoay đổi lập trường – với những sự kiện sau đây:

- TC là nước đầu tiên đã công nhận chính phủ VNDCCH (ngày 18/1/1950). Kể từ đó, Bắc Kinh đã nhất mực yểm trợ Hà Nội để chống Pháp (1946-54).
- Tới ngày 7/5/1954 thì Hà Nội chiến thắng Pháp tại trận Điện Biên Phủ. Sau đó thì tại Hội nghị Geneva, **TC đã bắt đầu chuyển hướng về lập trường:** từ yểm trợ chiến đấu đến giảm thiểu kết quả của chiến thắng.

Và đây là cái nghịch lý đầu tiên. Câu chuyện là như thế này:



Hội nghị Geneve

Tại Hội nghị Geneva: vào cuối tháng 6/1954 giữa lúc cuộc thương thuyết về Đông Dương trở nên căng thẳng, phái đoàn Mỹ báo cáo về Washington rằng **TC đã làm áp lực với Việt Minh để chấp nhận giải pháp hai giai đoạn: giai đoạn đầu là quân sự, tức là ngưng chiến, rồi mới tới giai đoạn thứ hai là chính trị: tổng tuyển cử.**

Theo ông Jean Chauvel (Trưởng phái đoàn của Pháp tại Hội Nghị Geneva) thì “**Ông Chu Ân Lai đã có lập trường hoàn toàn mới, đó là công nhận có hai chính phủ ở Việt Nam. Và đây là lần đầu tiên ông Chu công nhận Chính phủ Miền Nam là một chính phủ hợp pháp.**”

Sau đó, Tân thủ tướng Pháp, ông **Mendès France lại yêu cầu ông Chu áp lực với Hà Nội để sớm đi tới một hiệp định**, và ông Chu đồng ý giúp (như chúng tôi đã ghi lại trong cuốn ‘ Khi Đồng Minh Nhảy Vào’, trang 177).

Kết quả của Hội Nghị Geneva năm 1954 là giải pháp chia đôi nước VN ở vĩ tuyến 17. Đó là một giải pháp đã được TC áp lực BV phải chấp nhận, vì lúc ấy BV – thừa thắng xông lên – muốn tiếp tục chiến đấu. Điều này làm cho phái đoàn VNDCCH cùng nhiều thành phần kháng chiến ở miền Nam rất bất mãn.

- Cuối thập niên 1950, lại có một biến chuyển mới: đó là sự chia rẽ giữa hai đồng minh lớn nhất của VNDCCH: **tiền hữu nghị Trung Quốc – Liên Xô bị rạn nứt**. Sự rạn nứt đã lên tới tột độ vào lúc có những giao tranh đẫm máu TC – Liên Xô tại con sông Ussuri năm 1969. Liên Xô đã tính đến tấn công TC bằng nguyên tử (xem ‘Tâm Tư TT Thiệu’, Chương 24). **Xung đột này đã đặt Hà Nội vào cái thế phải ‘đu giầy’, và có thể TC đã thấy Hà Nội không hoàn toàn đứng về phía mình.**
- Tháng 7/1971 TT Nixon tuyên bố sẽ viếng thăm TC vào đầu năm 1972 sau 20 năm thù nghịch, đồng thời tiết lộ rằng ông Kissinger đã bí mật đi Bắc Kinh để sắp xếp chuyến đi này. Hà Nội (và Sài Gòn) ngỡ ngàng, lo ngại là Mỹ và TC sắp xích lại gần nhau. Thấy vậy BV phản ứng.
- Tháng 11/1971, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đi Bắc Kinh gặp Chủ tịch Mao. Trong một buổi họp rất căng thẳng, **ông Đồng kiến nghị ông Mao đừng gặp ông Nixon**. Mao nói ‘chính những thắng lợi của BV đã khiến Nixon phải tới Hoa Lục.’ Rồi ông trích dẫn một câu tục ngữ: “*Nếu cán chổi của ta ngắn quá, không thể với tới con nhện ở trên cánh tử cao kia, thì ta nên để nó nằm yên tại chỗ.*” Lời Mao nhấn



nhũ đã rõ ràng: Hà Nội không nên đi tìm một sự toàn thắng ở Miền Nam. Rồi ông nói thêm:

“Vì cái chỗi của TC rất vẫn nên chúng tôi đã phải để ông Tướng Giới Thạch ở lại Đài Loan. Cũng vậy, vì Việt Nam chỉ có một cái chỗi ngắn, vậy đồng chí nên để ông Thiệu ở lại.”

Ông Đồng, lúc đó đang trong cái khí thế ‘chống Mỹ cứu nước’ đã đáp lại: *“Xin lỗi Chủ tịch, nhưng cái chỗi của Việt Nam chúng tôi là đủ dài rồi...”* (xem cuốn ‘The Palace File’, tr. 54).

Mao & Nixon

- Tháng 3/1972 – Bốn tháng sau chuyến đi của ông Đồng, **BV hành động ngược lại với lời khuyên của ông Mao** và tung ra cuộc tấn công ‘Easter Offensive’ – ngày 30/3/1972 như đề cập ở trên đây. BV xử dụng tới trên 200 xe tăng T-54 của Liên Xô, dẫn đến ‘Mùa Hè Đỏ Lửa.’ Như vậy là **TC đã thấy rõ Hà Nội đang cần và đã ngã về phía Liên Xô rồi.**
- Tháng 5/1973 – Sau Hiệp Định Paris, như chính Kissinger đã viết lại trong cuốn Years of Upheavals (trang 302): “Tới tháng 5/1973 thì Hà Nội đã đưa thêm được 30,000 quân vào Miền Nam qua ngã Lào, cộng với 30,000 tấn thiết bị quân sự hạng nặng và xe tải, cùng với **400 xe tăng (T-54), 300 khẩu đại pháo, và thiết lập được một hệ thống phòng không (với SAM).**” Tất cả là từ viện trợ của Liên Xô.
- Tháng 12/1974 – Ngay trước trận Phước Long (bắt đầu đêm ngày 13/12/1974) **Tướng Viktor Kulikov, Tổng Tham Mưu Trường Liên Xô** tới Hà Nội (ngày 22/12/1974) để thẩm định tình hình (lấy cớ là nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập quân đội Nhân Dân VN. **Sau chuyến đi, Liên Xô đã tăng viện gấp bốn lần cho BV.** Và BV đã thực sự ngã hẳn về Liên Xô ở thời điểm đó. Đây chính là điểm mà Tướng Kỳ nói với các ông Cử và Hưng vào ngày 26/4/1975 như đề cập trên đây: *“Chúng nó (TC) biết rằng Lê Duẩn đã theo Liên Xô rồi.”*

Như chúng tôi đã ghi lại trong cuốn “Bức Tử VNCH – Kissinger và 8 thủ đoạn nham hiểm”: sở dĩ Liên Xô đã yểm trợ BV tối đa để chiến thắng một phần cũng vì họ rất cần Việt Nam, nhất là Vịnh và Hải Cảng Cam Ranh để đối đầu với Hoa Kỳ (và Trung Cộng).

Nói tới Cam Ranh, xin nhắc lại một kỷ niệm: ngày 23/3/1975, giữa một buổi họp trong Phòng Tình Hình của TT Thiệu mà chúng tôi có tham dự, Đại tá Võ Văn Cầm, Chánh Văn phòng, gõ cửa vào đưa một báo cáo từ miền Trung: **“Hải quân ta vừa phát hiện có máy bay trực thăng của Nga bay thám thính trên không phận Vịnh Cam Ranh.”** Ông Thiệu nổi sùng, **“Để nó bay đi rồi còn báo cáo gì nữa!”**

Những nhận xét này giải thích tại sao vào lúc cuối cuộc chiến, TC lại muốn nhảy vào để đánh chặn chiến thắng của BV. Đó là vì sách lược của Bắc Kinh đối với VN vẫn nhất quán từ thập niên 1950 cho tới 1975: **TC chỉ muốn đẩy Mỹ ra khỏi Miền Nam VN (và Biển Đông) chứ không muốn thấy một Việt Nam thống nhất và quá mạnh có thể liên kết với Liên Xô để ngăn chặn TC bành trướng ở phía nam’, cửa ngõ của Đông Nam Á.**

Mà thật vậy, sau năm 1975 thì Việt Nam đã công khai đi với Liên Xô.

Một điều quan trọng nữa cần được ghi nhận, đó là: tiếp theo TT Thiệu, cả cựu Phó Tổng Thống Nguyễn Cao Kỳ, rồi TT Trần Văn Hương cùng TT Dương Văn Minh, hai Tổng thống cuối cùng của ‘VNCH’, dù chỉ tại vị có mấy ngày, không ai bảo ai, đều nhanh chóng và dứt khoát gạt bỏ cái giải pháp cho TC vào cứu nguy, dù trong

tình huống thập tử nhất sinh cho chính họ, và cho quân, dân VNCH.

Nội trong bốn ngày trước khi xe tăng BV tiến vào Dinh Độc Lập, cả hai đề nghị rõ ràng của Trung Cộng:

- Đưa 2 sư đoàn bộ binh tràn qua Lạng Sơn đánh tập hậu từ phía bắc; và
- Cho 2 sư đoàn dù nhảy xuống Biên Hòa đánh bọc từ phía nam – đều đã bị từ chối.

Như vậy, ta có thể kết luận rằng cả ba nhà lãnh đạo cuối cùng của VNCH đã chấp nhận thà thua cuộc còn hơn là để cho TC nhảy vào.

Trong lúc tâm tư rối bời vì nhiều ý tưởng khác biệt, bỗng vẳng nghe phảng phất bên tai câu '***Ta thà làm quý nước Nam còn hơn làm Vương đất Bắc***' từ đời Nhà Trần vọng lại...

TS Nguyễn Tiến Hưng